

Bản án số: 41/2018/HS-PT
Ngày 26-3-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Hiền

Các thẩm phán: 1. Bà Nguyễn Thị Lan Phương

2. Ông Ma Nghĩa Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Thúy Linh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Bà Lương Thị Bích Hồng, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2018, tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 190/2017/TLPT-HS ngày 22 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo Ngô Thị M, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 113/2017/HS-ST ngày 14/11/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên.

Bị cáo có kháng cáo: Ngô Thị M, sinh năm 1968 tại tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú tại xóm KT, xã TT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp làm ruộng; trình độ văn hóa lớp 7; dân tộc Kinh; giới tính Nữ; không tôn giáo; quốc tịch Việt Nam; con ông Ngô Xuân L và bà Trần Thị B; có chồng là Lê Văn H và 02 con; không tiền án, tiền sự; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2017 đến ngày 06/7/2017, nay tại ngoại; vắng mặt không có lý do chính đáng (đã được giao giấy triệu tập hợp lệ).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 45 phút ngày 04/6/2017, tổ công tác của công an thị xã Phổ Yên làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực xóm KT, xã TT, thị xã PY phát hiện bắt quả tang 01 đôi nam nữ đang quan hệ tình dục mua bán dâm tại tầng 2 phòng không số đi từ cầu thang lên (phòng đầu tiên bên phải) người mua dâm là Lê Văn L1, sinh năm 1991; trú tại thôn TN, xã TG, huyện SS, Hà Nội, gái bán dâm là Phạm Thị L2, sinh năm 1993; trú tại thôn YK, xã HK, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang.

Quá trình bắt quả tang tại nhà M còn có Đặng Văn T, sinh năm 1992; trú tại xóm DD, xã TC, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên, T khai vừa mua dâm quan hệ tình dục ở tầng 2 phòng không số đi từ cầu thang lên (phòng thứ hai bên phải) với Lê Thị Kim D, sinh năm 1991; trú tại xóm TTr, xã MĐ, huyện TS, tỉnh Phú Thọ với giá 200.000đ; trước khi quan hệ tình dục với D thì Ngô Thị M đã thu của T 200.000đ, sau khi quan hệ tình dục xong T xuống đến tầng một để chuẩn bị ra về thì bị Công an thị xã Phổ Yên bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm: 02 vỏ bao cao su đã sử dụng có chữ vip và 02 lõi bao cao su tại nền nhà các phòng số 01 và 02 tầng hai (phía bên phải) của gia đình Ngô Thị M; 01 chiếc điện thoại di động Sam sung có chữ Dous và 200.000đ của Ngô Thị M tự giác giao nộp cho tổ công tác.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô Thị M thu giữ tiếp: Tại vị trí bậc thang thứ 2 cầu thang lên tầng 3 thu giữ 10 bao cao su màu bạc, vàng nhãn hiệu Vip chưa qua sử dụng, được để trong một chiếc hộp không có nắp hộp; 02 bao cao su vỏ màu trắng, nhãn hiệu Doctor chưa qua sử dụng; 03 bao cao su vỏ màu vàng, bạc nhãn hiệu Vip chưa qua sử dụng trên đệm kê tại phòng thứ nhất tầng 2 phía bên phải; 02 vỏ bao cao su đã sử dụng và 02 lõi; 01 bao cao su chưa qua sử dụng ở dưới đệm trong phòng thứ 2 từ cầu thang tầng hai lên phía bên phải; 01 vỏ bao cao su đã qua sử dụng ở dưới đệm trên giường và 01 vỏ bao dưới nền trong phòng thứ nhất tầng 2 phía trái, tất cả đều nhãn hiệu Vip màu vàng, bạc. Đối tượng bán dâm Phạm Thị L2 tự nguyện giao nộp 100.000đ L2 khai trong quá trình bán dâm được Lê Văn L1 trả tiền bo.

Quá trình điều tra Ngô Thị M khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 04/6/2017, khi M đang ở nhà thì có 03 nam thanh niên đi 02 xe mô tô đến nhà M đặt vấn đề mua dâm, M đồng ý và bảo ngồi ở phòng khách đợi. Sau đó M lấy xe mô tô đi đón hai gái bán dâm là L2 và D về nhà thì T chọn D và hỏi giá thì M nói giá là 200.000đ một người một lần mua dâm. T đưa cho M 200.000đ và cùng D lên tầng 2 quan hệ tình dục. L1 chọn L2 rồi cả hai lên tầng 2 quan hệ tình dục. Còn Nguyễn Văn T2 là người đi cùng với L1 khi đang chờ M đón gái bán dâm tiếp thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Nguyễn Văn T1, Lê Văn L1 khai: Ngày 04/6/2017 T1 và L1 rủ nhau đi uống bia sau đó cùng nhau đến nhà Ngô Thị M đặt vấn đề mua dâm thì M nói giá 200.000đ một người một lần mua dâm. Sau khi M đón gái bán dâm về thì L1 quan hệ tình dục trước với gái bán dâm Phạm Thị L2, cả hai chưa thực hiện việc trả tiền cho Ngô Thị M, khi L1 và L2 quan hệ tình dục xong xuống phòng khách đợi thì bị Công an bắt quả tang.

Đặng Văn T khai: T không quen biết với T1 và L1, ngày 04/6/2017 một mình T đến nhà Ngô Thị M để mua dâm. T thỏa thuận với M đón gái bán dâm là D để T quan hệ tình dục và T đưa cho M 200.000đ. Khi T và D đưa nhau vào phòng quan hệ tình dục thì bị bắt quả tang.

Phạm Thị L2, Lê Thị Kim D và Lê Thị L3 là gái bán dâm khai: Khoảng 22 giờ ngày 04/6/2017 L2 ngồi chơi trước cửa nhà chị L4 thì Ngô Thị M đi xe máy đèo Lê Thị Kim D đến bảo L2 đến nhà bán dâm cho khách, L2 đồng ý. Khi M chở L2, D về đến nhà M thì có 03 người nam giới đang chờ. M chỉ L2 cùng L1 lên phòng thứ nhất trên tầng còn D đi cùng một người nam giới vào phòng khác để quan hệ tình dục. L2 khai đã bán dâm tại nhà M nhiều lần, mỗi lần đến bán dâm cho khách L2 được M trả 100.000đ. Ngày 04/6/2017 L2 và L1 đã quan hệ tình dục xong, L1 bỏ cho L2 100.000đ còn tiền thỏa thuận với M thì L2 và D chưa ai được nhận tiền bán dâm. Hôm đó L3 chưa kịp bán dâm cho khách với khách thì có Công an đến bắt quả tang.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 113/2017/HSST ngày 14/11/2017 Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên đã quyết định:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 254 (điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự năm 2015); điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt Ngô Thị M 03 (ba) năm tù về tội "Chứa mại dâm"; thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2017 đến ngày 06/7/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 25/11/2017 bị cáo Ngô Thị M kháng cáo với nội dung xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ngô Thị M vắng mặt không có lý do chính đáng. Xét về thủ tục tố tụng, bị cáo M kháng cáo đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không vì lý do bất khả kháng, không do trở ngại khách quan; vụ án đã mở phiên tòa nhiều lần nhưng phải hoãn do bị cáo vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị xét xử vắng mặt bị cáo M vì sự vắng mặt của bị cáo không trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị cáo Ngô Thị M theo quy định tại khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trong phần kết luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên sau khi trình bày tóm tắt nội dung vụ án, yêu cầu kháng cáo và lý do kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Ngô Thị M, đại diện Viện kiểm sát cho rằng: Bị cáo Ngô Thị M bị Tòa án cấp sơ thẩm quy kết về tội "Chứa mại dâm" theo điểm c khoản 2 Điều 254 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật. Trong quá trình xét xử và lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá được tính chất của vụ án; đã xét đúng, xét đủ các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo và chỉ xử phạt bị cáo mức án 03 năm tù là dưới mức khởi điểm của khung hình phạt là đã quá chiều cố, xem xét cho bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo M không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới, thậm trí còn cố tình vắng mặt tại phiên tòa. Từ đó, đại diện Viện kiểm sát đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo M, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Có đủ căn cứ xác định: Khoảng 22 giờ ngày 04/6/2017 bị cáo Ngô Thị M đã thực hiện hành vi chứa mại dâm tại nhà của mình cho hai đôi mua bán dâm độc lập với nhau trong cùng một khoảng thời gian thì bị cơ quan điều tra phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra các gái bán dâm còn khai thêm rằng trước đó họ đã nhiều lần được M đón đến nhà của M bán dâm cho khách và sau mỗi lần bán dâm thì được M trả cho 100.000đ. Do đó, bị cáo M bị Tòa án cấp sơ thẩm quy kết về tội "Chứa mại dâm" theo điểm c khoản 2 Điều 254 Bộ luật Hình sự năm 1999 và đã áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật Hình sự năm 2015 để lượng hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo thì thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đạo đức xã hội và gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm theo pháp luật thì mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Trong quá trình xét xử và lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá được tính chất của vụ án; đã xét đúng, xét đủ các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo và chỉ xử phạt bị cáo mức án 03 năm tù là dưới mức khởi điểm của khung hình phạt là đã quá chiều cố, xem xét cho bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo M không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên cần giữ nguyên mức hình phạt như đề nghị của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

Về điều luật áp dụng: Tại thời điểm xét xử phúc thẩm, Bộ luật Hình sự năm 2015 đã có hiệu lực thi hành; căn cứ khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt đối với bị cáo.

[3] Với phân tích trên thấy đề nghị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Ngô Thị M, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo M như sau:

Áp dụng khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Ngô Thị M 03 (ba) năm tù về tội "Chứa mại dâm"; thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 04/6/2017 đến ngày 06/7/2017.

Bị cáo Ngô Thị M phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TN;
- TAND TX Phổ Yên;
- VKSND TX Phổ Yên;
- Công an TX Phổ Yên;
- T.H.A.D.S TX Phổ Yên;
- Bị cáo M (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án và Toà án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Lương Văn Hiến